Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án và gói thầu

- Tên dự án: Thuê dịch vụ giặt là bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 2.

- Tên gói thầu: Thuê dịch vụ giặt là bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 2.

- Tên chủ đầu tư: Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 2.

- Nguồn vốn: Từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của bệnh viện.

- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

- Địa điểm, quy mô dự án: Thuê dịch vụ giặt là phục vụ công tác chuyên môn các khoa/phòng.

2. Mục tiêu công việc:

Cung cấp dịch vụ giặt là của Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Bắc Ninh đảm bảo vệ sinh, đúng theo quy định của Bộ Y tế.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

Nhà thầu phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật tối thiểu sau:

3.1. Yêu cầu về danh mục đồ giặt, quy cách đóng gói, yêu cầu đổi trả

STT	Nội dung	Yêu cầu về chất lượng giặt là	Yêu cầu về đổi trả quần áo hàng ngày
1	Áo công tác Nhân viên	Giặt riêng, là phẳng, gấp gọn, trả theo đúng khoa/phòng	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
2	Quần công tác Nhân viên	Giặt riêng, là phẳng, gấp gọn, trả theo đúng khoa/phòng	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
3	Ga	Sạch hoàn toàn, không phai màu, không nhàu nát, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/ bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
4	Chăn	Sạch sẽ, gấp gọn, trả theo bó (5-10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
5	Màn	Sạch sẽ, gấp gọn, trả theo bó (5-10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ

STT	Nội dung	Yêu cầu về chất lượng giặt là	Yêu cầu về đổi trả quần áo hàng ngày
6	Áo, quần BN	Giặt riêng, là phẳng, gấp gọn trả theo bó dễ đếm kiểm (10 chiếc/ bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
7	Váy	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
8	Săng sản	Sạch hoàn toàn, không nhàu nát, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
9	Áo người nhà	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
10	Khăn lau	Sạch hoàn toàn, không nhàu nát, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
11	Áo kẻ nhi	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
12	Quần kẻ nhi	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
13	Áo xanh nhi	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
14	Quần xanh nhi	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
15	Khăn quấn ổ	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
16	Khăn gối đầu	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ

STT	Nội dung	Yêu cầu về chất lượng giặt là	Yêu cầu về đổi trả quần áo hàng ngày
17	Ga sơ sinh	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
18	Khăn tắm	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
19	Khăn sữa	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
20	Bọc catheter	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
21	Băng mắt	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
22	Ống đùi sản	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
23	Ống đùi phụ	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
24	Bọc dây monitor	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
25	Toan PT	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
26	Áo PT	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
27	Săng lỗ 1m	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ

STT	Nội dung	Yêu cầu về chất lượng giặt là	Yêu cầu về đổi trả quần áo hàng ngày
28	Săng lỗ 1.2m	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
29	Toan Đúp 1m8	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
30	Toan Đúp1m	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
31	Toan Đúp 60cm	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ
32	Khăn lau dụng cụ	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ

3.2. Yêu cầu tối thiểu về quy trình thực hiện:

3.2.1 Thu gom đồ vải bẩn của các khoa, phòng của bệnh viện

- Có xe để đồ bẩn và xe để đồ sạch riêng biệt.

- Các xe sau thu gom về cần được cọ rửa, lau chùi sạch sẽ.

- Đồ vải bẩn được phân loại và đựng vào xe đồ vải bẩn hoặc không được rơi ra sàn nhà.

3.2.2 Phân loại đồ vải theo tính chất và màu vải

- Đồ vải phải được phân loại theo các chủng loại khác nhau theo tính chất ô nhiễm và màu vải.

- Đồ vải bẩn sau khi phân loại phải được để gọn vào các xe chứa đồ vải bẩn không để tràn ra sàn.

- Kiểm tra đồ vải có chứa vật sắc nhọn, dụng cụ phẫu thuật, đồ dùng cá nhân còn sót lại.

3.2.3 Giặt - vắt

- Giặt theo từng loại đồ vải đã được phân loại sẵn, chọn chương trình giặt phù hợp cho từng loại vải.

- Khởi động máy giặt và lập trình giặt phù hợp với từng loại.

- Trọng lượng đồ vải không được vượt quá công suất của máy (khoảng 85% theo trọng lượng thực tế của máy).

- Lựa chọn đúng thiết bị, đúng quy trình giặt cho từng mẻ đồ vải đồ vải đã phân loại.

- Nhiệt độ nước nóng cần phải đảm bảo với các giai đoạn của quá trình giặt.

3.2.4 Sấy khô

- Cài đặt chương trình, thời gian và nhiệt độ sấy phù hợp với từng nhóm vải để đảm bảo đồ vải sau khi sấy không bị nhăn, bị co, cháy vải

3.2.5 Hoàn thiện, đóng gói

- Là, gấp lưu kho, Các sản phẩm sau khi giặt sấy đạt yêu cầu được chuyển sang khu vực xếp gấp đóng gói theo quy cách yêu cầu của bệnh viện.

- Đồ vải cần bàn giao trả đủ cho các khoa trong ngày, kể cả khi thời tiết mưa, ẩm, máy hỏng.....

- Gấp đúng theo thao tác quy định của từng loại đồ vải.

- Trong quá trình gấp là phát hiện đồ vải bị đứt cúc, đứt chun, rách cần khâu vá khắc phục lại trước khi giao cho từng khoa phòng.

- Đồ vải sau khi giặt, sấy khô và phải đạt tiêu chuẩn sau:

+ Không có mùi hôi, không có vết bẩn nhìn thấy được.

+ Khô.

+ Không thủng, rách.

+ Đủ khuy, dây buộc.

+ Được là phẳng, không nhăn nhúm

+ Không bị loang màu.

+ Màu của đồ vải phải đảm bảo đúng màu sắc của vải tự nhiên.

3.3. Yêu cầu về bố trí nhân sự:

Tổng 21 nhân sự trong đó: Có 01 nhân sự chủ chốt và 20 nhân sự thực hiện các công việc tại xưởng và tại bệnh viện.

3.3.1. Nhân sự chủ chốt:

Có 01 nhân sự chủ chốt: 01 Nhân sự phụ trách gói thầu

Các yêu cầu, tiêu chuẩn của nhân sự chủ chốt đã được yêu cầu theo Mục 2.2a. Yêu cầu về nhân sự chủ chốt thuộc Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT (Bảng số 02: Yêu cầu về nhân sự chủ chốt (Webform trên Hệ thống)).

Nhà thầu thực hiện kê khai thông tin và đính kèm các tài liệu chứng minh nhân sự chủ chốt này trên Webform theo các biểu mẫu quy định.

3.3.2. Nhân sự thực hiện các công việc tại xưởng của nhà thầu và tại bệnh viện.

* Có 20 nhân sự, cụ thể bao gồm:

- 06 nhân sự giao nhận, sạch, bẩn, thu gom, trực tại Bệnh viện:

+ Trong giờ hành chính: 03 người thực hiện thu gom, vận chuyển đồ vải bẩn tại các Khoa/phòng và trả đồ sạch tại các Khoa/phòng. 02 người thực hiện thu gom, vận chuyển tại phòng mượn trả đồ. (Các người tham gia công việc nêu trên là độc lập để đảm bảo công tác KSNK)

+ Ngoài giờ hành chính: 01 người thực hiện thu gom, vận chuyển đồ vải bẩn tại các Khoa/phòng và trả đồ sạch tại các Khoa/phòng và thực hiện thu gom, vận chuyển tại phòng mượn trả đồ. (Các người tham gia công việc nêu trên là độc lập để đảm bảo công tác KSNK)

+ Đảm bảo nhân lực phục vụ người bệnh 24/24.

- 01 Nhân sự quản lý môi trường

- 03 nhân sự vận hành máy giặt tại xưởng của nhà thầu.

- 03 nhân sự vận hành máy sấy tại xưởng của nhà thầu.

- 01 nhân sự lái xe để vận chuyển đồ vải.

- 06 nhân sự hoàn thiện: nhân viên gấp, là đồ vải

* Các nhân sự này phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Nhân sự đang trong độ tuổi lao động theo quy định của pháp luật.

- Nhân sự có thể là nhân sự của nhà thầu (Nhân lực đó phải đảm bảo cho đến thời điểm đóng mở thầu Hợp đồng lao động vẫn còn hiệu lực) hoặc nhân sự của đơn vị cung cấp nhân lực cho nhà thầu (trường hợp nhà thầu sử dụng nhân lực của đơn vị cung cấp nhân lực, nhà thầu phải xuất trình hợp đồng hợp tác giữa nhà thầu và đơn vị cung cấp nhân lực trong quá trình đối chiếu tài liệu E-HSDT);

- Giấy chứng minh thư nhân dân/ căn cước công dân có ảnh hợp lệ của nhân viên huy động để thực hiện gói thầu.

- Lý lịch cá nhân (có dán ảnh) được các cơ quan có thẩm quyền chứng thực theo Điều 5 Nghị định 23/2015/NĐ-CP.

- Giấy khám sức khỏe còn hiệu lực (có dán ảnh) của các cơ sở y tế được cấp phép khám sức khỏe xác nhận đủ sức khỏe để lao động.

- Có chứng chỉ/chứng nhận đào tạo về phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Nhà thầu lựa chọn những nhân sự đảm bảo các tiêu chuẩn nêu trên. Nhà thầu chỉ cần nộp danh sách dự kiến nhân sự theo biểu mẫu sau. (20 nhân sự thực hiện các công việc tại xưởng của nhà thầu và tại bệnh viện)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nhân sự đáp ứng đầy đủ các yêu cầu chủ đầu tư đưa ra (Có/Không)
1			
...			
20			

Các tài liệu chứng minh về nhân sự nhà thầu có thể đính kèm E-HSDT hoặc không đính kèm, tuy nhiên nhà thầu phải đảm bảo các nhân sự dự kiến tham dự gói thầu đảm bảo đầy đủ các yêu cầu nêu trên.

Khi được mời vào thương thảo hợp đồng nhà thầu tiến hành nộp các tài liệu Photo công công chứng để chứng minh các nội dung đã kê khai của 20 nhân sự nêu trên để chủ đầu tư đối chiếu tính chính xác của các tài liệu.

Nhà thầu phải cam kết trong quá trình đối chiếu tài liệu E-HSDT nếu có sai khác giữa các tài liệu nhà thầu cung cấp, nhân sự đối chiếu không trùng khớp, hoặc tài liệu cung cấp không chính xác nhà thầu sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và sẽ bị đánh giá là nhà thầu kê khai không trung thực. Trường hợp kê khai không trung thực thì nhà thầu sẽ bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu từ 03 đến 05 năm và E-HSDT sẽ bị loại bỏ

Nhà thầu phải cam kết các trường hợp nhân sự kê khai trong E-HSDT là các nhân viên sẽ tham gia vào thực hiện gói thầu, nhà thầu không được tự ý thay đổi nhân sự trong quá trình thực hiện Hợp đồng khi chưa được sự đồng ý của chủ đầu tư. Nhà thầu không được tự ý thay đổi nhân sự trong quá trình thực hiện Hợp đồng khi chưa được sự đồng ý của chủ đầu tư.

Ngoài ra nhà thầu cam kết:

- Có phương án bố trí bổ sung nhân sự tại thời điểm cao điểm để đảm bảo nhân lực phục vụ người bệnh. (Bố trí thêm người ngoài các vị trí nêu trên khi có yêu cầu của chủ đầu tư)

- Đảm bảo vệ sinh quy định về KSNK trong quá trình mượn trả, giao nhận và phương tiện vận chuyển.

3.4. Tiến độ thực hiện

- Hoàn thành Hợp đồng trong vòng 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

- Có lịch giao nhận đồ vải khoa học rõ ràng cho Bệnh viện kể cả khi bất khả kháng và đột xuất. (Đảm bảo công tác giao nhận đồ vải phục vụ người bệnh 24/24)

- Đảm bảo cung cấp dịch vụ liên tục ổn định không được phép gián đoạn, ảnh hưởng đến công tác khám chữa bệnh của Bệnh viện

3.5. Yêu cầu về cơ sở vật chất, hệ thống quản lý chất lượng, tiêu chuẩn quản lý môi trường, công tác PCCC,... và các yêu cầu khác để thực hiện dịch vụ

- Nhà thầu có xưởng giặt nằm bên ngoài bệnh viện phải được cơ quan có thẩm quyền thẩm định thiết kế, cấp phép xây dựng, phê duyệt và nghiệm thu hoàn công theo quy định pháp luật, thuộc quyền sở hữu của nhà thầu hoặc được thuê hợp pháp *(Nhà thầu đính kèm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (nếu sở hữu) hoặc Hợp đồng thuê nhà xưởng còn hiệu lực (nếu thuê) còn đủ thời gian, quy mô, công suất thực hiện gói thầu: ≥ 1000 kg/ngày đêm)*

- Xưởng giặt của nhà thầu đảm bảo được thiết kế theo nguyên tắc một chiều, có các biện pháp ngăn cách giữa khu bẩn và khu sạch theo quy định an toàn kiểm soát nhiễm khuẩn tại Thông tư 16/2018/TT – BYT ngày 20 tháng 7 năm 2018. Thiết kế chia làm 3 khu:

+ Khu vực dơ/ướt: Nhận, phân loại đồ vải, máy giặt, xe chuyên chở đồ vải bẩn,...

+ Khu vực sạch/khô: Sấy khô đồ vải, là, đóng gói,...

+ Khu vực lưu: Lưu đồ vải, bàn giao đồ vải theo xe trả cho các bệnh viện

(Kèm theo bản vẽ thiết kế nhà xưởng)

- Xưởng giặt của nhà thầu phải có: Giấy phép môi trường do cơ quan có thẩm quyền cấp và còn hiệu lực theo quy định của pháp luật *(có tài liệu chứng minh kèm theo)*

+ Giấy phép môi trường với đầy đủ 5 phụ lục còn hiệu lực và còn đủ khối lượng khả dụng cho gói thầu.

+ Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường do cơ quan có thẩm quyền cấp.

(Có tài liệu chứng minh kèm theo).

- Nhà thầu có cam kết thực hiện dịch vụ trên xưởng giặt mà nhà thầu đã kê khai bên trên (nếu trúng thầu), và chịu trách nhiệm trước cơ quan chức năng về cam kết của Nhà thầu.

- Có hợp đồng thu gom, vận chuyển chất thải với đơn vị có chức năng *(Nhà thầu đính kèm bản sao công chứng hợp đồng).*

- Tiêu chuẩn quản lý chất lượng: ISO 9001:2015 hoặc tương đương (Về lĩnh vực giặt là).

- Tiêu chuẩn quản lý về quản lý môi trường: ISO 14001:2015 hoặc tương đương (Về lĩnh vực giặt là).

- Tiêu chuẩn về quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp giảm thiểu rủi ro tại nơi làm việc để cải thiện sự an toàn của nhân viên: ISO 45001:2018 hoặc tương đương (Về lĩnh vực giặt là).

- Nhà xưởng phải được đảm bảo công tác PCCC:

+ Có phương án chữa cháy của cơ sở được cơ quan quản lý phê duyệt

+ Hệ thống PCCC được bảo dưỡng định kỳ theo quy định

+ Có văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về PCCC cho nhà xưởng đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

3.6. Cam kết nhà thầu:

* Nhà thầu cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin kê khai và các tài liệu để chứng minh năng lực thực hiện hợp đồng là hoàn toàn đúng.

* Nhà thầu cam kết nộp đầy đủ các tài liệu để chứng minh năng lực thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu của E-HSMT đưa ra.

* Nhà thầu cam kết chấp hành điều khoản thanh toán của chủ đầu tư:

- Bằng chuyển khoản vào tài khoản của nhà thầu trúng thầu tại ngân hàng.

Bên mời thầu thanh toán cho nhà thầu trúng thầu 01 tháng một lần vào thời điểm 10 ngày đầu tiên của tháng tiếp theo khi đã nhận được các giấy tờ sau:

+ Biên bản xác nhận khối lượng công việc.

+ Hoá đơn tài chính (theo quy định của nhà nước).

+ Mẫu số 08a bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành.

+ Các tài liệu khác theo quy định hiện hành.

- Đồng tiền thanh toán theo Hợp đồng: là đồng Việt Nam.

- Do các mặt hàng phát sinh theo nhu cầu thực tế, mặt khác mô hình bệnh tật thay đổi thường xuyên nên bên mời thầu sẽ nghiệm thu theo khối lượng thực tế nhân với đơn giá trúng thầu.

* Uy tín của nhà thầu:

- Cam kết về uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian 3 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu:

+ Nhà thầu không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu.

+ Nhà thầu không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng; vi phạm trong quá trình tham dự thầu.

+ Nhà thầu không bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào. Chưa từng bị bất kỳ chủ đầu tư/bên mời thầu nào ra quyết định xử phạt, kết luận có hành vi gian lận, vi phạm các quy định tại điều 89 của Luật đấu thầu.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:

4.1. Giải pháp và phương pháp luận:

4.1.1. Biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ

4.1.1.1. Đảm bảo công tác vệ sinh bề mặt:

Đảm bảo có đầy đủ các phương tiện làm sạch bề mặt môi trường (cây đẩy khô, cây lau sàn, xô...) và phương tiện lưu giữ thu gom chất thải (thùng, túi nilon...) *(Nhà thầu kèm E-HSDT hợp đồng dịch vụ vệ sinh môi trường và hợp đồng thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt với bên cung cấp dịch vụ)*

4.1.1.2. Quy trình giặt là đồ vải y tế: Dựa theo các yêu cầu tối thiểu của mục 3.2 Chương V – EHSMT nhà thầu tiến hành xây dựng các quy trình như sau: *(phải đảm bảo đáp ứng các yêu cầu tối thiểu như bên mời thầu đã nêu)*

- Có quy trình giặt cho từng loại đồ vải, có sổ ghi chép quy trình giặt, sấy từng mẻ đồ vải.

- Có quy trình giao nhận đồ vải, quy trình vệ sinh xe vận chuyển đồ sau mỗi lần vận chuyển.

- Không để đồ vải trực tiếp xuống sàn nhà.

- Chuyên giặt đồ vải y tế, không giặt lẫn lộn đồ vải dân sinh.

(Nhà thầu đính kèm E-HSDT các quy trình nêu trên và các quy trình nêu trên phải tuân thủ theo các quy định hiện hành của Bộ Y tế)

Thực hiện các quy trình nêu trên dưới sự giám sát của khoa Kiểm soát Nhiễm khuẩn của Bệnh viện. Chủ đầu tư có thể kiểm tra đột xuất các quy trình thực hiện nêu trên, trường hợp không áp dụng đúng quy trình sẽ được cho là vi phạm hợp đồng và sẽ áp dụng các điều khoản phạt theo E-ĐKC 17 Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG.

4.1.1.3. Hóa chất giặt đồ vải:

- Hóa chất phục vụ quy trình giặt khử khuẩn đồ vải y tế : Chất giặt chính; hóa chất trợ tẩy kiềm; hóa chất tẩy trắng gốc oxy, hóa chất trung hòa, hóa chất làm mềm, hóa chất tẩy trắng gốc clo đúng tiêu chuẩn khi sản phẩm đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng.

- Có danh mục hóa chất giặt và khử khuẩn được Bộ Y tế cho phép, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, còn hạn sử dụng, phù hợp với yêu cầu làm sạch được cam kết sẽ sử dụng trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng.

- Các loại hóa chất phải có:

+ Hướng dẫn sử dụng và quy định rõ liều lượng sử dụng của từng loại hóa chất cho mỗi kg đồ vải giặt (theo từng loại khác nhau).

+ Bản công bố tiêu chuẩn do nhà cung cấp tự công bố.

+ Bản chỉ dẫn an toàn hóa chất theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- Nhà thầu sử dụng các loại hóa chất giặt khử khuẩn đảm bảo độ bền của vải và có cam kết không có tác động đến môi trường. Nếu có ảnh hưởng phải khắc phục và chịu mọi chi phí khắc phục

Có hướng dẫn sử dụng, thời hạn sử dụng và quy định rõ liều lượng sử dụng của từng loại hóa chất cho mỗi kg đồ vải giặt.

1.2. Biện pháp đảm bảo an toàn lao động, bảo hộ lao động:

- Người lao động phải có trang phục riêng, có logo công ty đáp ứng quy định của pháp luật về trang phục dành cho nhân viên giặt là.

- Người lao động phải được trang bị phương tiện phòng hộ cá nhân đầy đủ. (Găng tay, khẩu trang, mũ...theo nhu cầu sử dụng và từng vị trí công việc).

4.1.3 Các biện pháp quản lý, kiểm tra, hậu kiểm

4.1.4 Phương án bố trí nhân sự tham gia quy trình giặt là phục vụ gói thầu

4.1.4.1 Nhân sự làm việc tại nhà xưởng

4.1.4.1 Nhân sự làm việc tại bệnh viện

4.2. Kế hoạch công tác.

- Trong giờ hành chính: 03 người thực hiện thu gom, vận chuyển đồ vải bẩn tại các Khoa/phòng và trả đồ sạch tại các Khoa/phòng. 02 người thực hiện thu gom, vận chuyển tại phòng mượn trả đồ. (Các người tham gia công việc nêu trên là độc lập để đảm bảo công tác KSNK)

- Ngoài giờ hành chính: 01 người thực hiện thu gom, vận chuyển đồ vải bẩn tại các Khoa/phòng và trả đồ sạch tại các Khoa/phòng và thực hiện thu gom, vận chuyển tại phòng mượn trả đồ. (Các người tham gia công việc nêu trên là độc lập để đảm bảo công tác KSNK)

- Đảm bảo nhân lực phục vụ người bệnh 24/24.

- Vận chuyển 1 lần/ ngày.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

5.1. Hàng tháng đánh giá việc bố trí nhân lực, thực hiện quy trình ksnk, quy định của bệnh viện.

5.2. Nghiệm thu số lượng, chất lượng của đồ vải do nhà thầu bàn giao cho chủ đầu tư sau quá trình giặt là theo yêu cầu kỹ thuật đã nêu trên của từng loại đồ vải.